

Số 29/2018/NQ- HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
(Kỳ họp HĐQT Quý II/2018)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 9

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được bổ sung sửa đổi ngày 27/4/2017;
- Căn cứ biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 23/4/2018 đã được các thành viên dự họp nhất trí thông qua;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 9 thống nhất thông qua các nội dung sau:

I. Thông qua báo cáo thực hiện sản xuất kinh doanh quý I/2018:

T	Nội dung	ĐVT	KHSXKD quý I	Thực hiện quý I	Tỷ lệ % HT
A	Kế hoạch SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	212.029	139.482	66
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	192.795	117.102	61
2	Giá trị SX công nghiệp	“	12.162	13.397	110
3	Giá trị kinh doanh khác	“	7.071	8.982	127
II	Kế hoạch tài chính	“			
2	Doanh thu	“	191.515	113.574	59
4	Nộp Ngân sách	“	7.923	6.408	81
3	Tiền về tài khoản	“	244.729	241.272	99
5	Lợi nhuận	“			
	Lợi nhuận trước thuế	“	7.700	1.437	19
	Lợi nhuận sau thuế	“	6.160	1.147	19
6	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ Doanh thu	%	4,0	1,3	32
-	LN sau thuế/ VCSH	%	1,4	0,2	14
-	LN sau thuế/Tổng tài sản	%	0,5	0,1	21
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	645.364	640.351	99
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	342.340	342.340	100
9	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.529.123	1.467.272	96
10	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	1,99	1,29	65
III	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG				
1	Tổng số CBCNV bq sử dụng	Người	1260	1.139	90



T T	Nội dung	ĐVT	KHSXKD quý I	Thực hiện quý I	Tỷ lệ % HT
2	Thu nhập bq CBCNV/tháng	10 ³ đ	8.975	8.939	100
B	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	109.292	35.434	32
1	Đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	72.189	35.434	49
2	Đầu tư nâng cao năng lực thi công	10 ⁶ đ	37.102		

II. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2018.

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch SXKD Quý II
A	Kế hoạch SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	223.491
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10 ⁶ đ	204.417
2	Giá trị SX công nghiệp	“	13.325
3	Giá trị kinh doanh khác	“	5.749
II	Kế hoạch tài chính		
1	Doanh thu	“	208.617
2	Nộp Ngân sách	“	8.128
3	Tiền về tài khoản	“	269.463
4	Lợi nhuận trước thuế	“	12.000
5	Lợi nhuận sau thuế	“	11.099
6	Tỷ suất lợi nhuận		
-	<i>LN trước thuế/ Doanh thu</i>	%	5,8
-	<i>LN sau thuế/ VCSH</i>	%	1,7
-	<i>LN sau thuế/Tổng tài sản</i>	%	0,7
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	634.700
8	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	342.340
9	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	1.527.277
10	Hệ số nợ phải trả/VCSH	10 ⁶ đ	1,37
11	Tỷ lệ cổ tức (dự kiến)	%	
III	LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG		
1	Tổng số CBCNV bq sử dụng	Người	1.298
2	Thu nhập bq CBCNV/tháng	10 ³ đ	9.183
B	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	142.287

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch SXKD Quý II
1	Đầu tư mở rộng SXKD	10 ⁶ đ	105.185
2	Đầu tư nâng cao năng lực thi công	10 ⁶ đ	37.102

1. Mục tiêu, tiến độ các công trình quý II năm 2018:

1.1. *Thủy điện Nậm Nghiệp 1*: Hoàn thành thi công bê tông RCC đập chính phạm vi vai trái đến cao trình 322 trước ngày 30/4/2018, khối lượng 31.000m³

1.2. *Thủy điện Nậm Thuen 1*: Tổng khối lượng đào đất đá: 342.000m³, trong đó hoàn thành thi công hạng mục đập dâng vai trái trước 31/5/2018, khối lượng đào đất đá: 316.160m³.

1.3. *Thủy điện PaKe*: Tổng khối lượng đào đất đá: 14.000m³, bê tông: 20.188m³, đảm bảo tiến độ thi công các hạng mục của đập tràn, cửa nhận nước, nhà máy + kênh xả, đập dâng bờ phải, đập dâng bờ trái.

1.4. *Thủy điện Tân Thượng*: Tổng khối lượng thi công đào đất đá: 90.000m³, bê tông: 14.835m³, trong đó: hoàn thành một số hạng mục thi công đào hố móng cụm đầu mối, nhà máy + Bể áp lực + CNN, kênh xả, kênh dẫn nước.

1.5. *Thủy điện Sơn Giang*: Tổng khối lượng thi công chính: Đào đất đá: 87.700m³, bê tông: 4.292m³, trong đó hoàn thành một số hạng mục thi công cống lấy nước + Kênh dẫn đoạn 1, kênh dẫn đoạn 2.

1.6. *Bãi thải xi măng nhiệt điện Long Phú*: Hoàn thành công tác bóc phủ đề bao trước 30/6/2018, khối lượng: đào đất đá: 24.000m³, hệ thống đường tạm khối lượng đào đất đá: 11.900m³, đắp đất đá: 11.000m³. Lòng hồ bãi xi: Đào bóc phủ hữu cơ: 40.000m³.

1.7. *Gói thầu F2 - Cài tạo kênh*: Khối lượng thi công chính: đóng cọc tròn BTCT: 7200md, cọc ván SW: 2800md đào đất đá: 15.000m³, đắp đất đá: 5.700m³, trong đó hoàn thành các công tác chuẩn bị (lập BPTC, khảo sát, lập BVTC, di dời công trình công cộng...) đảm bảo mục tiêu triển khai thi công kênh ngang số 1, số 2, số 3 từ cuối tháng 4/2018.

1.8. *Phục hồi môi trường mỏ đá 1B – Thủy điện Lai Châu*: Hoàn thành và bàn giao công trình trước 30/4/2018, khối lượng trồng cây: 12.750 cây (khoảng 17.500m²).

1.9. *Công trình Xekaman 1*: Hoàn thành và bàn giao công trình trước 30/4/2018, khối lượng lát tấm bê tông: 4.200CK, bê tông đầm bo: 30m³, bê tông đường VH5: 44m³

III. Các giải pháp hoàn thành nhiệm vụ quý II năm 2018:

1. *Giải pháp sắp xếp, đổi mới và tái cấu trúc doanh nghiệp*: Xây dựng và kiện toàn bộ máy lãnh đạo công ty và các Chi nhánh; Sắp xếp lại tổ chức các phòng ban,

ban hành chức năng, nhiệm vụ, định biên, tinh giảm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, quy chế khoán lương từ công ty đến các Chi nhánh nhằm đảm bảo nâng cao năng suất lao động, thu nhập và giảm thiểu chi phí quản lý.

2. Công tác tiếp thị đấu thầu, thị trường: Thực hiện kế hoạch phát triển thị trường, cụ thể như sau: Tiếp thị các dự án nhiệt điện lớn có yếu tố nước ngoài; đấu thầu và làm tổng thầu các dự án thủy điện vừa và nhỏ trong nước; mở rộng ngành nghề như xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật, xử lý nền móng công trình; thi công các công trình đường giao thông với tính chất nhà thầu chính hoặc nhà thầu phụ phù hợp với năng lực của đơn vị hoặc liên danh; chú trọng tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án về môi trường, biến đổi khí hậu có nguồn vốn nước ngoài như WB, JK, ODA...; tiếp tục tìm kiếm các công trình thủy điện vừa và nhỏ để đầu tư xây dựng.

3. Công tác cơ giới - vật tư: Xây dựng kế hoạch dự trữ vật tư phụ tùng phục vụ sửa chữa lớn; chấn chỉnh kiểm tra, giám sát công tác bảo quản bảo dưỡng xe, máy; thực hiện vận hành và bảo dưỡng kỹ thuật đúng quy trình quy phạm; tiếp nhận các lô hàng thiết bị cơ điện và thiết bị cơ khí thủy công thủy điện Pake; lập phương án di chuyển xe máy thiết bị hư hỏng, không có nhu cầu sử dụng từ các công trường như Nam Ngiep 1, Pake, Sơn La sau khi kết thúc thi công; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quyết toán nhiên liệu, việc sử dụng vật tư phụ tùng ở các đơn vị theo định kỳ tháng, quý, năm đồng thời đưa ứng dụng phần mềm để quản lý cơ giới vật tư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế quản lý xe máy tại các đơn vị trực thuộc.

4. Công tác kỹ thuật công nghệ, an toàn: Kiểm soát, đôn đốc các đơn vị thực hiện các mục tiêu tiến độ thi công, thu vốn các công trình; hoàn thành tổ chức bộ máy nhân lực kỹ thuật tại các chi nhánh trực thuộc; chủ trì giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác nghiệm thu, quyết toán công trình Huội Quảng, Xekaman 1, Đồng Nai 5, Đắc My 2...; chủ trì lập biện pháp, tiến độ thi công các gói thầu được phân giao; tham gia lựa chọn nhà thầu phụ gói thầu Bãi thải xỉ NM nhiệt điện Long Phú 1; đàm phán hoàn thiện hợp đồng gói thầu: Bê tông RCC dự án Nam Theun 1; hoàn thiện các điểm chưa phù hợp theo báo cáo đánh giá của BSI Việt Nam về hệ thống quản lý ATSKNN – MT theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 và OHSAS 18001:2007; hoàn thành trình phê duyệt quy chế xử lý các vi phạm về công tác ATLD trên công trường, tiếp tục hoàn thiện sổ tay ATLD - VSMT.

5. Công tác kinh tế- chiến lược: Xây dựng, sửa đổi, ban hành quy định thống nhất hệ thống mẫu biểu, thời gian lập báo cáo kế hoạch, mối liên hệ, kiểm soát báo cáo từ Công ty xuống đơn vị trực thuộc; hoàn chỉnh giá thành các công trình đã có và xây dựng mới giá thành các công trình phát sinh để kiểm soát chi phí; hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý để quản lý đầu tư xây dựng cơ bản dự án thủy điện Pake đảm bảo đúng luật, đúng quy định; áp dụng phương pháp phân tích và quản lý công trình đối với các gói thầu thi công theo mô hình khoán quản; giải quyết dứt điểm

các vướng mắc kinh tế tại công trình thi công; tập trung cho công tác quyết toán các công trình đã thi công xong.

6. Công tác tài chính, tín dụng: Tập trung thu hồi vốn và công nợ; cân đối, thu xếp đủ vốn và kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty; thực hiện công tác thoái vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác.

7. Công tác đầu tư: Tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh chính. Đầu tư xe, máy thiết bị để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Tập trung mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng dự án thủy điện PaKe đúng tiến độ kế hoạch, thực hiện tốt một số nội dung công việc cụ thể sau:

- Hoàn thành thỏa thuận đấu nối đường dây 110KV vào hệ thống điện quốc gia.
- Hoàn thành công tác khảo sát, thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110Kv với địa phương và các sở ban ngành.
- Hoàn thành công tác bồi thường, GPMB khu vực lòng hồ.
- Hoàn thành lựa chọn nhà thầu gói thầu khảo sát, thiết kế đường dây 110KV, nhà thầu lắp đặt thiết bị cơ điện nhà máy.
- Triển khai lựa chọn nhà thầu gói thầu Quy trình vận hành hồ chứa và khai thác sử dụng nước mặt.
- Tăng cường nhân lực, thiết bị, tăng ca kịp thi công để đảm bảo mục tiêu tiến độ.
- Kiểm soát tiến độ thi công theo sơ đồ chống lũ năm 2018 đã được phê duyệt.
- Phê duyệt kịp thời dự toán, đơn giá công trình thủy điện Pa Ke để làm cơ sở thanh toán nội bộ giữa các đơn vị.

8. Công tác Pháp chế và quản trị rủi ro: Rà soát hoàn thiện và xây dựng các quy chế quản lý nội bộ của đơn vị đảm bảo tính pháp lý; tổ chức nghiên cứu, xây dựng, thẩm định, quản lý và cập nhật hệ thống văn bản quy chế của đơn vị; thường xuyên cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để kịp thời thông báo tới công ty và các đơn vị trực thuộc; nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm của Hội đồng quản trị Quý II/2018

1. Chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế quý II; tập trung cho công tác thu vốn và thu hồi công nợ; đối chiếu xong công nợ khó đòi Sìn Hồ, Lai Châu.
2. Công tác đầu tư và quản lý đầu tư dự án thủy điện Pa Ke, đảm bảo chống lũ thắng lợi; tích cực hoàn thành thủ tục đầu tư dự án thủy điện Nậm Khánh B.
3. Tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm đảm bảo đủ việc làm cho năm 2018 và các năm tiếp theo.
4. Hoàn thành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 26/4/2018.
5. Đổi mới, sắp xếp lại tổ chức của đơn vị, đảm bảo đúng người, đúng việc phù hợp với công tác tái cấu trúc của đơn vị, đảm bảo sự lãnh đạo, quản lý hoạt động hiệu quả.



6. Triển khai đồng bộ công tác hạch toán kinh doanh và quản trị rủi ro xử lý các tồn tại đã chỉ ra trong báo cáo phân tích hoạt động SXKD năm 2017.
7. Xây dựng và thực hiện kế hoạch thoái các khoản đầu tư tài chính của Công ty tại các đơn vị làm ăn không hiệu quả để tăng cường vốn cho sản xuất kinh doanh.
8. Phối hợp cùng với Tổng công ty làm việc với Tư vấn, JV, chủ đầu tư để tham gia công tác thi công đào xúc chuyển hồ móng và đập RCC Nậm Thuen 1, nhằm bổ sung công việc và huy động tối đa XMTB (kể cả thiết bị cũ và mới đầu tư) vào hoạt động và duy trì uy tín, vị thế của Sông Đà 9 trên thị trường CHDCND Lào, sắp xếp lại các đơn vị thi công tại dự án.
9. Phân loại khả năng sử dụng XMTB, sửa chữa và phục hồi tính năng kỹ thuật để có lực lượng xe máy thi công các công trình nhỏ lẻ hoặc cho thuê, khoán đơn giá.
10. Hoàn thiện sửa đổi bổ sung các quy chế quy định trong hoạt động SXKD của đơn vị, tạo tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong công việc, thu hút lao động có tay nghề, cán bộ quản lý giỏi kết hợp với đào tạo, đảm bảo chế độ cho người lao động trong công ty.
11. Chuẩn bị báo cáo phục vụ kiểm toán nhà nước xong trước 30/6/2018.

V. Thông qua báo cáo của Người đại diện vốn của Công ty tại Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu về một số nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần thủy điện Nậm Mu.

Điều 2. Hội đồng quản trị công ty giao cho Tổng giám đốc công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

Điều 3. Quyết nghị này có hiệu lực kể từ ký, Tổng giám đốc công ty cổ phần Sông Đà 9, Giám đốc các đơn vị trực thuộc, Trưởng các phòng ban Công ty theo theo thẩm quyền căn cứ quyết nghị thực hiện.

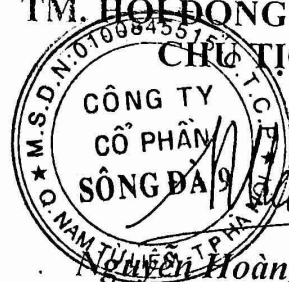
CÁC THÀNH VIÊN HĐQT:

Ông Trần Thế Quang.....

Ông Nguyễn Văn Đại.....

Ông Nguyễn Gia Hân.....

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Cường